

HIỆN TRẠNG ĐÀO TẠO TIẾNG ANH KHÔNG CHUYÊN BẠC ĐẠI HỌC KHỐI NGÀNH KỸ THUẬT – TRƯỜNG HỢP NGHIÊN CỨU: NGÀNH MÔI TRƯỜNG

Huỳnh Tấn Lợi, Lê Thị Kim Oanh

*Khoa Môi trường và Công nghệ Sinh học, Trường Đại học Văn Lang
lethikimoanh@vanlanguni.edu.vn*

Tóm tắt: Nghiên cứu được thực hiện nhằm xác định hiện trạng đào tạo và chất lượng đầu ra về trình độ ngoại ngữ (Anh ngữ) không chuyên của khối sinh viên kỹ thuật, trường hợp nghiên cứu là sinh viên ngành Môi trường. Kết quả cho thấy chương trình đào tạo Anh ngữ ở các trường Đại học có nội dung và thời lượng rất khác biệt, trình độ Anh ngữ không chuyên của sinh viên sắp tốt nghiệp khối kỹ thuật không cao, nằm xa dưới mức yêu cầu của thị trường lao động trong khi thời lượng giảng dạy lại rất cao, hơn hẳn các trung tâm ngoại ngữ. Kết quả khảo sát sinh viên tốt nghiệp và sinh viên đang theo học đã cung cấp một số nguyên nhân như: Trình độ đầu vào thấp, chưa phân loại trình độ trong quá trình giảng dạy, lớp học đông, chương trình học chưa phù hợp với mục tiêu và chuẩn đầu ra của chuyên ngành đào tạo, sinh viên chưa nhận thấy tầm quan trọng của ngoại ngữ trong nghề nghiệp.

Từ khóa: Sinh viên khối kỹ thuật, Anh ngữ không chuyên, chương trình đào tạo, thị trường lao động, yêu cầu nghề nghiệp.

Chỉ số phân loại: 3.3

Abstract: The research was conducted to determine the current status of English training program for students of engineering majors, case study of Environmental Engineering students. The results showed that the English training programs are very different in content and duration among the Universities. English proficiency of graduated technical student are below the requirement of labor market while the training duration is very long compared to the program of foreign language centers. The survey of students and graduated students reveals some reasons such as: low input level, big gap among students in the same classe, crowded class, unsuitable curriculum, the role of English in professional activity is not well recognised.

Keywords: The current status of English training program for students of engineering majors, case study of Environmental Engineering students.

Classification number: 3.3

1. Giới thiệu

Ngoại ngữ nói chung, Anh ngữ nói riêng hiện nay đang là một trong những chìa khóa quan trọng cho người học bước vào thị trường lao động toàn cầu hiện đang rất sôi nổi trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập [9]. Trong quá trình này, vấn đề đặt ra là ngành giáo dục và đào tạo cần có những đổi mới cơ bản và mạnh mẽ nhằm cung cấp cho đất nước những con người lao động có thể đáp ứng tốt về chuyên môn và kỹ năng ứng dụng. Cụ thể hơn đối với sinh viên khối kỹ thuật và công nghệ được tiếp xúc hàng ngày với thông tin cập nhật toàn cầu, với sự liên tục đổi mới và phát triển của khoa học kỹ thuật và công nghệ, để có thể đáp ứng yêu cầu của các công ty đa quốc gia, các đơn vị chuyển giao công nghệ... thì việc hiểu và thông thạo Anh ngữ, kể cả Anh ngữ chuyên ngành là một yêu cầu “sống còn”. Vì vậy, vai trò của việc học ngoại

ngữ là vô cùng to lớn và mang tính chất quyết định chất lượng của quá trình hội nhập quốc tế (Thu, 2001). Tuy nhiên, với số liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo khảo sát về trình độ tiếng Anh chung của sinh viên sau tốt nghiệp là 48,3% có thể thỏa mãn yêu cầu của thị trường lao động [10], thì việc đào tạo tiếng anh trong các trường Đại học cần phải được cải thiện.

Trong giai đoạn cả thế giới đang chuyển mình để tiến hành cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0, vấn đề về môi trường luôn được đặt lên hàng đầu để đảm bảo chất lượng cuộc sống của người dân, do vậy các nghề nghiệp liên quan đến việc bảo vệ môi trường cần phải được đầu tư phát triển [12]. Câu hỏi đặt ra là liệu thị trường việc làm cho ngành môi trường có nhiều hay không? Và bên cạnh các yêu cầu về chuyên môn, kỹ sư môi trường cần phải được trang bị gì? GS.TS. Nguyễn Xuân Cự (Trường Đại Học Khoa học Tự nhiên - ĐHQG

Hà Nội) đã nhận định “Đây là ngành có cơ hội việc làm rộng lớn hơn so với các ngành khác và tiếng Anh là “điều kiện cần” trong vô số các “điều kiện đủ” để trở thành một kỹ sư môi trường” [6]. Hiện chưa có số liệu thống kê về trình độ anh ngữ của sinh viên ngành Môi trường sau tốt nghiệp và cũng chưa có nghiên cứu nào phân tích về nhu cầu thị trường về trình độ Anh ngữ của kỹ sư môi trường. Do đó, nghiên cứu này được thực hiện nhằm xác định thực trạng đào tạo Anh ngữ trong khối ngành kỹ thuật và nhu cầu của thị trường lao động về trình độ Anh ngữ- trường hợp nghiên cứu là ngành Môi trường (Công nghệ và Quản lý) tại Tp. Hồ Chí Minh.

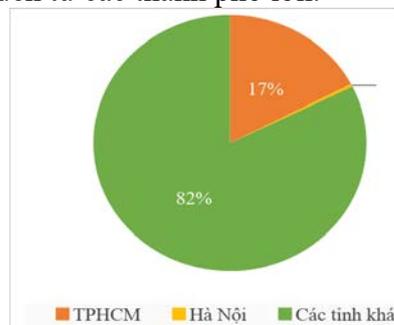
2. Hiện trạng đào tạo Anh ngữ không chuyên ngành Môi trường

2.1. Đối tượng học tiếng Anh - Nguồn tuyển sinh ngành Môi trường

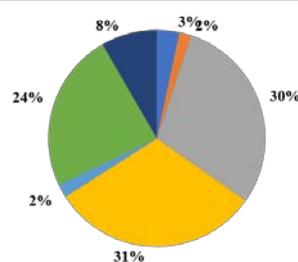
Theo kết quả của cuộc khảo sát EPI (English Proficiency Index) thường niên do EF (Education First) - một công ty đào tạo ngôn ngữ đa quốc gia thực hiện vào năm 2016, đã chỉ rõ trình độ ngoại ngữ phụ thuộc vào hai yếu tố chính bao gồm: (1) vùng và (2) giới tính. Khảo sát trên đã chỉ ra rằng trình độ Anh ngữ của người dân ở thành phố lớn như Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM) và Hà Nội cao hơn các khu vực khác. Thực tế tại Việt Nam cho thấy tiếng Anh được xem là thế mạnh của học sinh trung học cơ sở và phổ thông tại các thành phố lớn như TP.HCM và Hà Nội, khi các chương trình tiếng Anh được đẩy mạnh đồng thời hình thành một số chương trình giáo dục trung học tiếng Anh tăng cường hay chương trình tiếng Anh Cambridge. Khảo sát của EPI (2016) được thực trên 950.000 người lớn tại 72 nước và vùng lãnh thổ không sử dụng tiếng Anh làm tiếng mẹ đẻ, Việt Nam thuộc nhóm trung bình (Moderate), với mức điểm được đánh giá là 54,06 trên thang điểm 100, đứng thứ 31/72.

Trong nghiên cứu này, số liệu được phân tích đối với nhóm sinh viên từ niên khóa 2009 - 2013 đến niên khóa 2016-2020, với tổng cộng 564 sinh viên. Trong đó, chỉ có 18% (hình 1) đến từ hai thành phố lớn là TP.HCM và Hà Nội (hai thành phố theo EPI là có trình độ tiếng Anh cao nhất). Đa phần sinh viên ngành Môi trường tại TP.HCM đến từ Đông

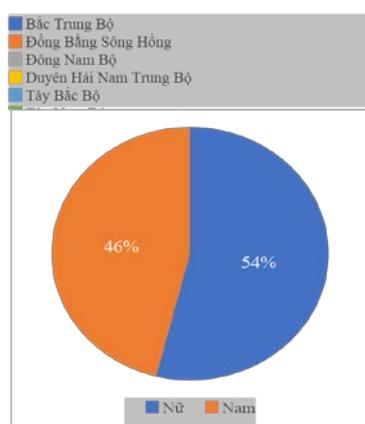
Nam Bộ, Tây Nam Bộ và Duyên hải Nam Trung Bộ với tỷ lệ tương ứng 29,6%, 23,8% và 31,2% (hình 2). Điều này cho thấy là năng lực tiếng Anh đầu vào của sinh viên ngành Môi trường sẽ bị ảnh hưởng và cụ thể là sẽ thấp hơn so với mặt bằng chung, đặc biệt so với khối ngành Kinh tế nơi tập trung sinh viên đến từ các thành phố lớn.



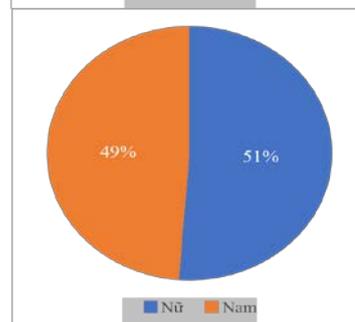
Hình 1. Nguồn sinh viên từ hai thành phố lớn và các tỉnh.



Hình 2. Tỷ lệ sinh viên theo vùng miền.



Hình 3. Tỷ lệ nam nữ của sinh viên ngành Môi trường (trên tổng 564 phiếu khảo sát).



Hình 4. Tỷ lệ nam nữ của sinh viên đại học Việt Nam (Tổng Cục Thống Kê, 2015).

Theo khảo sát của EPI (2016), xét về giới, nữ đạt số điểm Anh ngữ bình quân thường cao hơn nam (cao hơn gần hai điểm). Điều này có thể lý giải do đặc điểm của nữ giới là chăm chỉ và kiên trì hơn, phù hợp với việc học ngoại ngữ đòi hỏi một quá trình học tập lâu dài và

xuyên suốt, nên có kết quả tốt hơn. Dựa vào kết quả thống kê được thể hiện ở hình 3, tỷ lệ sinh viên nữ thuộc ngành Môi trường cao hơn tỷ lệ sinh viên nam (54% so với 46%) và tỷ lệ nữ lớn hơn nam này cũng cao hơn mặt bằng chung (xem hình 4) (51 % so với 49%). Đây có thể xem là lợi thế nhỏ của ngành Môi trường trong quá trình đào tạo Anh ngữ cho sinh viên.

2.2. Yêu cầu về trình độ Anh ngữ của sinh viên tốt nghiệp ngành Môi trường

Môi trường là một trong ba mũi nhọn (kinh tế, xã hội và môi trường) tạo nên sự phát triển bền vững của một quốc gia, một cộng đồng. Sự ra đời của ngành Môi trường nhằm đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật và quản lý, hướng đến sự phát triển kinh tế, xã hội bền vững. Do tính “mới” trong nghề nghiệp nên một kỹ sư hay cử nhân môi trường cần phải có đủ trình độ anh ngữ để thích nghi với:

- **Tính toàn cầu hóa trong nghề nghiệp:** Nhằm mục đích có thể cùng các quốc gia khác giải quyết một hoặc nhiều vấn đề môi trường mang tính toàn cầu. Ví dụ các vấn đề liên quan đến biến đổi khí hậu, các vấn đề về ô nhiễm nguồn nước cần phải có sự phối hợp của các nước trên thế giới hoặc các trong khu vực nguồn nước... Để làm việc trong điều kiện như vậy, kỹ sư môi trường hay chuyên viên môi trường cần phải thông thạo tiếng Anh và tiếng Anh chuyên ngành để có thể đề xuất các giải pháp quản lý, luật hoặc chính sách hoặc các giải pháp kỹ thuật. Đối với nghề nghiệp này, trình độ Anh ngữ của kỹ sư phải tương đương tối thiểu TOEIC 600.

- **Tốc độ phát triển nhanh và đa dạng của khoa học kỹ thuật:** Trên thế giới các công nghệ xử lý nước thải, chất thải rắn, khí thải được ra đời và cải tiến liên tục, các hóa chất hay chế phẩm xử lý môi trường mới cần phải được chuyển giao ứng dụng nhanh và

hiệu quả... là các vấn đề đòi hỏi kỹ sư môi trường làm việc trong các công ty môi trường phải liên tục cập nhật và nắm bắt công nghệ mới. Đối với nghề nghiệp này, trình độ Anh ngữ của kỹ sư phải tương đương tối thiểu TOEIC 500.

- **Tính phổ cập trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội:** Trong hầu hết các hoạt động kinh tế và xã hội đều có sự tương tác với môi trường. Do đó, hầu hết các hoạt động kinh tế, xã hội của các tập đoàn đa quốc gia, các công ty sản xuất kinh doanh, các tổ chức xã hội đều có bộ phận môi trường. Để đáp ứng các yêu cầu của các tổ chức hoặc công ty có yếu tố nước ngoài (đầu tư, xuất nhập khẩu, liên kết liên doanh, nhận tài trợ...) đều có nhu cầu tuyển dụng kỹ sư môi trường có trình độ tiếng Anh nhất định. Tùy mục tiêu và hoạt động cụ thể, trình độ tiếng Anh được yêu cầu khoảng từ TOEIC 450 - 600.

- **Yêu cầu về trình độ tiếng Anh để xin học bổng du học:** Bảo vệ môi trường là một vấn đề nóng, các nước phát triển đã xác định đây là một lĩnh vực “cần phải” và “cấp bách” để đầu tư nguồn nhân lực. Chính vì vậy, có rất nhiều học bổng hỗ trợ sinh viên các nước đang phát triển như Việt Nam. Thực tế cho thấy, rất nhiều cựu sinh viên ngành Môi trường đã nhận được học bổng toàn phần đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ tại các quốc gia như: Nhật, Hà Lan, Anh, Úc, Pháp, Đức, Mỹ, Thái lan... Vậy, để sinh viên đáp ứng đủ trình độ Anh ngữ mà các quỹ học bổng yêu cầu thì phải đạt trình độ nào? Bảng 1 tổng hợp yêu cầu tiếng Anh của một số trường đại học trên thế giới. Một điểm đáng lưu ý là đa phần trình độ tiếng Anh mà các trường yêu cầu cho khối kỹ thuật thấp hơn khối kinh tế (bảng 2), yếu tố này cũng giúp “nhẹ gánh” cho chương trình đào tạo Anh ngữ khối kỹ thuật.

Bảng 1. Tổng hợp yêu cầu về tiếng anh tại các trường đại học các nước trên thế giới.

Stt	Trường	Quốc gia	Yêu cầu Anh ngữ
1	Berkeley University	Mỹ	IETLS: 6.5 TOEFL iBT: 80 TOEFL paper-based exam: 550
2	Wageningen	Hà Lan	IELTS Academic: 6.5 TOEFL: 90 (internet-based) and 575 (paper-based).

3	Western Australia	Úc	IELTS (Academic): trung bình 6,5 và không có kỹ năng nào dưới 6,0. TOEFL iBT: trung bình 82 điểm, với điểm viết thấp nhất là 22, đọc là 18, nói và nghe là 20.
4	Sheffield	Anh	IELTS: 5.5 TOEFL iBT: 72 Pearson PTE: 51
5	Asian Institute of Technology	Thái Lan	TOEFL 550 (paper-based) TOEFL 210 (computer-based) TOEFL 76 (Internet-based) IELTS: 6.0
6	Nanyang Technological University	Singapore	TOEFL 600 (paper-based) TOEFL 250 (computer-based) TOEFL 100 (Internet-based) IELTS: 7.0
7	Wellington	New Zealand	IELTS 6.0 TOEFL 80 (IBT)

Bảng 2. Sự khác nhau về trình độ tiếng Anh giữa các ngành học.

Chương trình	IELTS	TOEFL Test (Internet-based)	TOEFL test (paper-based)	PTE (Academic)	CAE
Ngành xã hội	6.5, kỹ năng viết 6.0	79-93, kỹ năng viết 21	550-583, TWE 4.5	58 - 64	176 - 184
Y dược	7.0, kỹ năng viết 7.0	94 - 101, kỹ năng viết 23	584 - 609, TWE 5.0	65 - 72	191 - 199
Kỹ thuật	6.0, kỹ năng viết 6.0	60-78, kỹ năng viết 21	500-549, TWE 4.5	50 - 57	169 - 175

Nguồn. Đại học Công nghệ Sydney, 2017

2.3. Phân tích thời lượng giảng dạy tiếng Anh tại một số trường Đại học có đào tạo ngành Môi trường

Thời lượng giảng dạy tiếng Anh cho sinh viên ngành Môi trường của một số trường Đại học phía Nam được trình bày trong hình 5. Có sự dao động lớn trong khối lượng giảng dạy Anh ngữ ở các trường Đại học, cụ thể từ 7 tín chỉ đến 29 tín chỉ. Trong đó, đối với Trường Đại học Nông Lâm và Trường Đại học Bách Khoa TP.HCM, số lượng tín chỉ quy định là 7 và 8 tín chỉ. Số tín chỉ này không bắt buộc, sinh viên có thể đăng ký học, có thể không; sinh viên chỉ cần nộp chứng chỉ ngoại ngữ theo đúng quy định của chuẩn đầu ra của nhà trường. Đối với Đại học Cần Thơ, số lượng tín chỉ giảng dạy là 20, trong đó có 10 tín chỉ Anh văn cơ bản và 10 tín chỉ Anh văn tăng cường. Đối với Trường Đại học Nguyễn Tất Thành, trong 18 tín chỉ được phân bổ thành 180 giờ lý thuyết và 180 giờ thực hành. Đối với Trường Đại học Văn Lang, trong 29 tín chỉ giảng dạy có 20 tín chỉ Anh văn chung và 9 tín chỉ Anh văn chuyên ngành.

Số liệu cung cấp bởi Trung tâm Ngoại ngữ Saigon Vina (bảng 3) cho thấy, để đạt chứng chỉ TOEIC 300 thì một học viên chưa

biết tiếng Anh cần 45 giờ học tại lớp và để đạt chứng chỉ TOEIC 450 thì cần tổng cộng 90 giờ. Như vậy, để đạt chuẩn đầu ra ngoại ngữ bậc 3 (cấp độ B1 theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT) cần 90 giờ học tại lớp. Trong khi khối lượng giảng dạy thực tế tại các trường lại cao hơn rất nhiều nhưng vẫn không hiệu quả. Vậy vấn đề đang nằm ở đâu?



Hình 5. Thời lượng giảng dạy tiếng Anh cho sinh viên ngành Môi trường tại các trường Đại học.

(đơn vị: tín chỉ).

Theo kết quả kiểm tra đầu vào đối với 2.113 sinh viên khóa 40 - năm học 2014 - 2015 của Trường Đại học Sư phạm TP.HCM cho thấy, tỷ lệ sinh viên đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3 chỉ đạt 3,78%, bậc 2 đạt 16%, bậc 1 đạt 21,6%, còn lại đạt trình độ dưới bậc 1 chiếm gần 60% [7]. Tại hội thảo “Triển khai chương trình tiếng Anh tăng cường theo lộ trình của đề án

ngoại ngữ quốc gia 2020 do ĐH Sư phạm TP.HCM tổ chức ngày 23/12/2015, các giảng viên ngoại ngữ cho rằng, với trở ngại trình độ ngoại ngữ của sinh viên chênh lệch, thì thời lượng 375 giờ học (25 tín chỉ) không thể đủ cho việc nâng hai bậc năng lực tiếng Anh cho sinh viên [7].

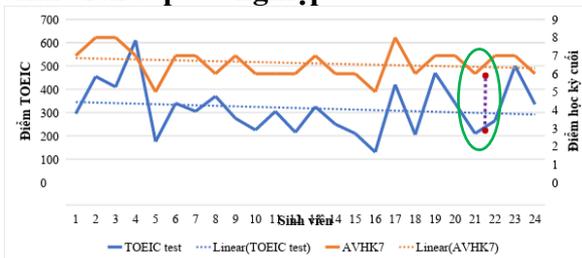
Bảng 3. Thời lượng phân bổ nâng cao trình độ theo chứng chỉ TOEIC.

Điểm TOEIC	Thời gian học	Nội dung tập trung
0 – 300	45 giờ (tương đương 2,5 tháng)	Củng cố lại các điểm ngữ pháp, mở rộng vốn từ, tạo nền tảng vững chắc chuẩn bị cho các mục tiêu cao hơn
300 – 450	45 giờ học, thời gian học khoảng 2,5 tháng, học cấp tốc khoảng 1,5 tháng	Mức điểm trung bình
450 – 550	45 giờ học, thời gian học khoảng 2,5 tháng	Mức điểm khá
550 – 700	45 giờ học, thời gian học khoảng 2,5 tháng	Giao tiếp tiếng Anh tốt, có cơ hội thăng tiến ở những vị trí cao như trưởng phòng, quản lý điều hành của các công ty nước ngoài
700 – 850	45 giờ để ôn luyện (từ TOEIC 700) và thực hành giải đề hàng ngày để thuần thục các kỹ năng làm bài	Có khả năng giao tiếp tiếng Anh rất tốt, sử dụng tiếng Anh thành thạo dù không phải là ngôn ngữ mẹ đẻ

Nguồn. Trung tâm ngoại ngữ Saigon Vina, 2017 [11]

3. Kết quả khảo sát

3.1. Khảo sát trình độ tiếng Anh của sinh viên sắp tốt nghiệp

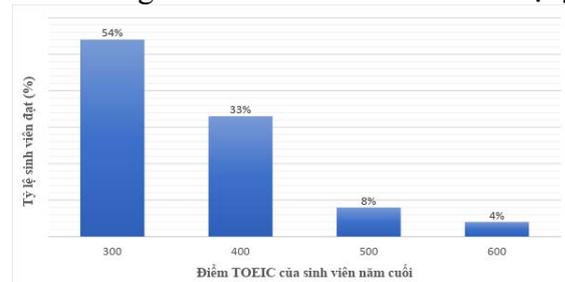


Hình 6. Mức độ tương quan giữa kết quả học tập của học phần tiếng anh học kỳ cuối và kết quả thi thử TOEIC.

Khảo sát được thực hiện năm 2016 với 24 sinh viên ngành Môi trường đang theo học

cuối năm thứ tư tham gia thi thử TOEIC. Kết quả khảo sát TOEIC được đem so sánh với kết quả thi môn Anh văn (học kỳ cuối) để xem xét có hay không mối tương quan giữa hai chương trình học và thi. Kết quả cho thấy có mối quan hệ tỷ lệ với nhau, điểm thi học kỳ cũng đã phần nào tương quan với điểm số TOEIC (hình 6).

Kết quả thi TOEIC cho thấy trình độ Anh ngữ của sinh viên ngành Môi trường sắp tốt nghiệp là tương đối thấp so với yêu cầu chuẩn đầu ra của các trường đào tạo và của các cơ quan tuyển dụng (hình 7). Trong đó chỉ có 33% đạt TOEIC từ 400 trở lên và 8% đạt TOEIC từ 500 trở lên. Do khối lượng mẫu khảo sát thấp (24 mẫu) nên kết quả chưa thực sự đánh giá đúng hoạt động đào tạo nhưng đây cũng là cơ sở để nhìn nhận thực tế về trình độ ngoại ngữ của sinh viên sắp tốt nghiệp ngành Môi trường cũng như các ngành kỹ thuật khác là đang ở mức “báo động”.



Hình 7. Tỷ lệ sinh viên sắp tốt nghiệp đạt các mức điểm TOEIC.

Với những yêu cầu về tiếng Anh trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo (bậc 3, B1) hay các yêu cầu như đã đề cập ở mục 3, cũng như những yêu cầu đạt chuẩn tiếng Anh để du học được tổng hợp trong bảng 1 và so sánh với kết quả kiểm tra đầu ra theo TOEIC của ngành thì vẫn còn một khoảng cách lớn cần khắc phục.

3.2. Kết quả khảo sát ý kiến của cựu sinh viên

Với một khoảng cách khá lớn giữa kết quả về tiếng Anh đầu ra của sinh viên sau tốt nghiệp ngành Môi trường và đầu vào của các trường Đại học trên thế giới, nhưng một số sinh viên từ ngành Môi trường đã tự trau dồi Anh ngữ nhằm theo đuổi niềm đam mê trong nghiên cứu và nâng cao trình độ chuyên môn. Nghiên cứu này đã phỏng vấn 8 cựu sinh viên đã nhận học bổng toàn phần chương trình thạc

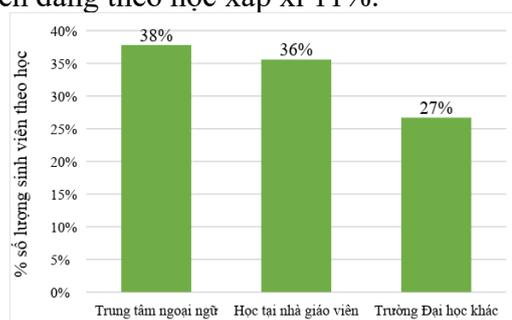
sĩ tại nước ngoài về các vấn đề liên quan đến chương trình đào tạo Anh ngữ và các kiến nghị nhằm xây dựng chương trình, đáp ứng các yêu cầu về học tập nâng cao trình độ của sinh viên.

Kết quả phỏng vấn cho thấy rằng đa số các cựu sinh viên (đã có học bổng du học) đều có chung một câu trả lời đó là chương trình Anh văn tổng quát tại trường Đại học vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu về trình độ anh ngữ khi xin học bổng du học, với các nguyên nhân cụ thể sau: (1) Chương trình học không theo sát chương trình của các chứng chỉ anh ngữ quốc tế; (2) số lượng sinh viên trong một lớp khá đông; (3) trình độ không đồng đều và (4) yêu cầu của một người học cao học chuyên ngành Môi trường là có khả năng đọc hiểu các tài liệu bằng tiếng Anh, có khả năng trao đổi khi tham dự các hội thảo quốc tế, có khả năng viết báo cáo, viết luận văn bằng tiếng Anh, nhưng chương trình tiếng Anh tổng quát chỉ đáp ứng được việc rèn viết một câu, nhiều hơn là một đoạn, vẫn chưa có nhiều cơ hội để thực tập tiếng Anh. Bên cạnh đó, cựu sinh viên cũng đánh giá cao các chương trình đào tạo có môn học Anh văn chuyên ngành. Đây là cơ hội để sinh viên tiếp cận với ngôn ngữ chuyên ngành. Tuy nhiên, các cựu sinh viên cũng nhận xét là các môn học này cũng chưa được đầu tư một cách có hệ thống. Cụ thể là: (1) Giáo trình giảng dạy Anh văn chuyên ngành chưa được đầu tư xây dựng một cách bài bản, chủ yếu sử dụng các sách chuyên ngành bằng tiếng Anh, (2) giảng viên có chuyên môn giảng dạy tiếng Anh thì thiếu kiến thức chuyên ngành Môi trường và ngược lại, các giảng viên có kiến thức chuyên ngành thì lại thiếu kỹ năng giảng dạy ngôn ngữ. Bên cạnh đó là các vấn đề “thường trực” như: Lớp đông, trình độ không đồng nhất, trình độ Anh văn cơ bản yếu...

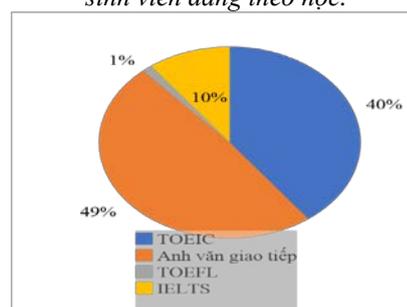
Kết quả phỏng vấn cũng cho biết để đáp ứng yêu cầu của các quỹ học bổng quốc tế, cựu sinh viên đã phải nỗ lực để theo học chương trình bồi dưỡng tiếng Anh tại các trung tâm và tùy thuộc trình độ nền mà thời gian để đạt được yêu cầu đầu vào của các trường nước ngoài là từ 3 tháng đến hơn 1 năm.

3.3. Kết quả khảo sát nhu cầu học thêm Anh ngữ của sinh viên ngành Môi trường

Số liệu khảo sát 140 sinh viên ngành Môi trường cho biết sinh viên có nhu cầu học thêm tiếng Anh rất cao, với 44,2% sinh viên đang theo học các khóa đào tạo tiếng Anh. Trong đó, 38% theo học tại các Trung tâm ngoại ngữ tư nhân hay nước ngoài (như Hội Việt Mỹ, ACET, WSE...), 27% theo học tại các trung tâm ngoại ngữ của các trường Đại học (như Trung tâm Ngoại ngữ của Đại học Sư phạm, Đại học Sư phạm Kỹ thuật...) và 36% theo học các lớp của giáo viên tự mở tại nhà (hình 8). Hình 9 cho thấy các loại hình chứng chỉ ngoại ngữ mà sinh viên tập trung đào tạo bao gồm TOEIC, Anh văn giao tiếp, IELTS và TOEFL. Theo số liệu khảo sát, đa số sinh viên lựa chọn các khóa học TOEIC và Anh văn giao tiếp với tỷ lệ tương ứng là 40% và 49%. Đối với các bạn sinh viên có định hướng học Sau Đại học thì lại chọn chứng chỉ ngoại ngữ mang tính học thuật cao là yêu cầu cơ bản để đi du học như IELTS và TOEFL với tỷ lệ sinh viên đang theo học xấp xỉ 11%.



Hình 8. Các loại hình trung tâm ngoại ngữ sinh viên đang theo học.



Hình 9. Các chứng chỉ ngoại ngữ sinh viên đang theo học.

Khi hỏi về lý do tại sao lựa chọn học thêm chương trình ngoại ngữ bên ngoài trường, các câu trả lời của sinh viên chủ yếu tập trung vào các lý do sau: (1) Thời lượng chương trình học tại trường chưa hợp lý; (2) giảng viên chưa thể đáp ứng hết từng yêu cầu cá nhân của sinh viên trong vấn đề cải thiện trình độ ngoại ngữ;

(3) chương trình học còn nhàm chán; (4) số lượng sinh viên trong lớp còn quá đông.

4. Kết luận

Trình độ Anh ngữ là một trong những điều kiện cần của sinh viên tốt nghiệp ngành Môi trường nói riêng và các ngành kỹ thuật nói chung, đặc biệt trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp 4.0. Kết quả khảo sát sơ bộ cho thấy sinh viên ngành Môi trường đạt trình độ tiếng Anh đầu ra chưa cao, chưa đáp ứng được yêu cầu đòi hỏi của thị trường lao động và cơ hội học tập nâng cao trình độ. Nguyên nhân khách quan và chủ quan cho thấy chương trình đào tạo môn ngoại ngữ (Anh văn) tại các trường Đại học vẫn còn nhiều bất cập. Nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động về trình độ Anh ngữ của sinh viên sau tốt nghiệp, các trường Đại học cần chú trọng đầu tư xây dựng và vận hành một chương trình đào tạo Anh ngữ có hệ thống nhằm đáp ứng mục tiêu của chuyên ngành đào tạo trên cơ sở là các chuẩn đầu ra của chương trình và phù hợp với đặc thù của sinh viên (lấy người học làm trung tâm) □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014). Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT – Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.
- [2] Đại học Công nghệ Sydney (2017), English language requirements.
- [3] Đào Thị Thu (2001), Phân bố chương trình tiếng Anh chuyên ngành công nghệ Hóa - Sinh - Môi trường trong quá trình đào tạo trình độ cử nhân tiếng Anh công nghệ - kỹ thuật. Báo cáo khoa học tại Hội nghị khoa học lần thứ 19, Đại học Bách Khoa Hà Nội, tháng 10 – 2001.
- [4] EPI (2016), EF EPI Chỉ số thông thạo Anh ngữ EF.
- [5] Trung tâm ngoại ngữ CFL Đại học Bách Khoa Hà Nội (2017), Một số mức điểm TOEIC tham khảo.
- [6]<http://careerbuilder.vn/vi/talentcommunity/cong-nghie-moi-truong-nganh-moi-co-hoi-moi.35A4F3DC.html>
- [7]<http://donga.edu.vn/ngoainguv/TinNganh/tabid/2154/catt/1682/ArticleDetailId/13913/ArticleId/13911/Default.aspx>
- [8]<http://www.hutech.edu.vn/tuyensinh/tin-tuc/tin-huong-nghiep/14559230-nganh-ky-thuat-moi-truong-la-nganh-gi-ra-truong-lam-gi>
- [9]<https://voer.edu.vn/m/ve-van-de-phat-trien-ngoai-ngu-chuyen-nganh-trong-qua-trinh-hoi-nhap-quoc-te/ac362646>
- [10]<http://www.teachingenglishinvietnam.com/teaching-and-learning-english-in-vietnam>
- [11]<http://saigonvina.edu.vn/chi-tiet/176-1571-hoc-toeic-mat-bao-nhieu-thoi-gian.html>
- [12]<http://www.hutech.edu.vn/tuyensinh/tin-tuc/tin-huong-nghiep/14559230-nganh-ky-thuat-moi-truong-la-nganh-gi-ra-truong-lam-gi>

Ngày nhận bài: 31/5/2018

Ngày chuyển phản biện: 4/6/2018

Ngày hoàn thành sửa bài: 25/6/2018

Ngày chấp nhận đăng: 2/7/2018

Phụ lục 1

Một số mức điểm TOEIC tham khảo:

TOEIC 100 – 300 điểm: Trình độ cơ bản. Khả năng giao tiếp tiếng Anh kém.

TOEIC 300 – 450 điểm: Có khả năng hiểu & giao tiếp tiếng Anh mức độ trung bình. Là yêu cầu đối với học viên tốt nghiệp các trường nghề, cử nhân các trường Cao đẳng (hệ đào tạo 3 năm).

TOEIC 450 – 650 điểm: Có khả năng giao tiếp tiếng Anh khá. Là yêu cầu chung đối với SV tốt nghiệp Đại học hệ đào tạo 4-5 năm; nhân viên, trưởng nhóm tại các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài.

TOEIC 650 – 850 điểm: Có khả năng giao tiếp tiếng Anh tốt. Là yêu cầu đối với cấp trưởng phòng, quản lý điều hành cao cấp, giám đốc trong môi trường làm việc quốc tế.

TOEIC 850 – 990 điểm: Có khả năng giao tiếp tiếng Anh rất tốt. Sử dụng gần như người bản ngữ dù tiếng Anh không phải tiếng mẹ đẻ.

Nguồn: Trung tâm ngoại ngữ CFL Đại học Bách Khoa Hà Nội (2017)